

Số: /2020/QĐ-UBND

Long An, ngày tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bãi bỏ Quyết định số 39/2011/QĐ-UBND ngày 14/10/2011 của UBND tỉnh về việc ban hành quy chế hướng dẫn hộ gia đình, cá nhân tự cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc kê khai diện tích đất ở làm cơ sở tính tiền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Long An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất; Thông tư số 332/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính; Thông tư số 10/2018/TT-BTC ngày 30/01/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh tại Tờ trình số 27/TTr-CT ngày 13/11/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ Quyết định số 39/2011/QĐ-UBND ngày 14/10/2011 của UBND tỉnh về việc ban hành quy chế hướng dẫn hộ gia đình, cá nhân tự cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc kê khai diện tích đất ở làm cơ sở tính tiền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Long An.

Lý do: Nội dung của quyết định này không còn phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21/12/2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh; thủ trưởng các sở, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- Bộ Tài chính, Tổng Cục Thuế;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- TTUBMTTQVN tỉnh và các Đoàn thể tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử của tỉnh;
- Phòng: KTTC, THKSTTHC;
- Lưu: VT, Quoc.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**